

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7183 /UBND-NC
V/v báo cáo kết quả thực hiện
Đề án số 06/CP của Chính phủ

Tháp Mười, ngày 18 tháng 11 năm 2022

Kính gửi:

- Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện;
- Các Phòng, Ban ngành huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Theo Kế hoạch số 1637/KH-UBND, ngày 01/4/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ công tác chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Chính phủ trên địa bàn huyện Tháp Mười (sau đây gọi tắt là Kế hoạch thực hiện Đề án số 06/CP trên địa bàn huyện) các cơ quan, đơn vị đã tổ chức triển khai kịp thời, nghiêm túc trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phân công. Nhằm đánh giá chính xác, cụ thể kết quả thực hiện trong hơn 06 tháng qua, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch thực hiện Đề án số 06/CP trên địa bàn huyện và Bảng thống kê các nhiệm vụ cần phải thực hiện trong năm 2022 (có gửi kèm theo) tiến hành Báo cáo kết quả thực hiện và gửi về UBND huyện (qua Công an huyện địa chỉ gmail: vp.catm@gmail.com) **trong ngày 22/11/2022**. Mốc thời gian báo cáo **từ ngày 01/4/2022 đến ngày 13/11/2022** (có gửi đề cương báo cáo kèm theo). Sau đó, thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ “**HÀNG THÁNG**” **trước ngày 10** và đột xuất (khi có yêu cầu) để tập hợp, báo cáo về UBND Tỉnh đúng quy định.

2. Cung cấp Danh sách thông tin bao gồm: Họ và tên, đơn vị, số điện thoại và Zalo cán bộ phụ trách công tác tham mưu, tổng hợp, báo cáo số liệu thực hiện Đề án số 06/CP tại đơn vị và gửi về Công an huyện (qua địa chỉ gmail: vp.catm@gmail.com) **trong ngày 22/11/2022** để phục vụ công tác tạo lập nhóm Zalo triển khai Đề án số 06/CP trên địa bàn huyện. Khi thay đổi cán bộ phụ trách, các đơn vị tự động giới thiệu thành viên vào nhóm Zalo để Trưởng nhóm phê duyệt và thông báo lên nhóm nắm, thuận tiện trong việc trao đổi, liên hệ công tác về sau.

3. Giao Công an huyện phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện tham mưu chuẩn bị các điều kiện tổ chức Hội nghị sơ kết 06 tháng thực hiện Đề án số 06/CP trên địa bàn huyện như: Chuẩn bị nội dung, báo cáo sơ kết, thời gian tổ chức Hội nghị; phát hành thư mời, chuẩn bị Hội trường,...

4. Giao Công an huyện chủ trì, tập hợp kết quả thực hiện của các đơn vị, tham mưu xây dựng Báo cáo sơ kết và gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Văn phòng

HĐND và UBND huyện) để xem xét phê duyệt **chậm nhất đến ngày 25/11/2022**. Đồng thời, tham mưu tạo lập nhóm Zalo triển khai Đề án số 06/CP trên địa bàn huyện, thành phần bao gồm: Tổ công tác Đề án số 06/CP huyện; lãnh đạo các phòng, ban, ngành huyện liên quan; Hiệu trưởng các Trường THPT trên địa bàn huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn; cán bộ thực hiện công tác tham mưu, tổng hợp, báo cáo số liệu của các đơn vị, địa phương... **trước ngày 30/11/2022**.

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thực hiện nghiêm nội dung chỉ đạo này. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Công an huyện, số điện thoại: 0693.620.957*) để được trao đổi, hướng dẫn, thống nhất thực hiện/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- LĐVP;
- TAND huyện;
- Viện KSND huyện;
- Chi cục thuế Khu vực 4;
- Chi cục Thống kê huyện;
- Điện lực Tháp Mười;
- Các Trường THPT;
- Lưu: VT, NC (Quang, Thiên).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thị Quý

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN

(Kèm theo Công văn số /UBND-NC, ngày 14/11/2022 của UBND huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tiến độ thực hiện các dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử

1.1. Tiến độ thực hiện các dịch vụ công thiết yếu

1.2. Kết quả triển khai các dịch vụ công của lực lượng Công an

STT	Thủ tục hành chính	Hồ sơ phát sinh	Ghi chú
1	Đăng ký thường trú		
2	Đăng ký tạm trú		
3	Khai báo tạm vắng		
4	Thông báo lưu trú		
5	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy		
Tổng		hồ sơ	

***Ghi chú:** Số liệu thống kê ở cột “**Hồ sơ phát sinh**” là tổng số hồ sơ phát sinh trực tiếp và phát sinh trực tuyến. Đối với cột “**Ghi chú**” ghi cụ thể số lượng hồ sơ trực tuyến phát sinh.

1.3. Kết quả triển khai dịch vụ công tại địa phương

STT	Thủ tục hành chính	Hồ sơ phát sinh	Ghi chú
1	Đăng ký khai sinh		
2	Đăng ký khai tử		
3	Đăng ký kết hôn		
4	Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình		

5	Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân		
6	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).		
7	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp		
Tổng		Hồ sơ	

***Ghi chú:** Số liệu thống kê ở cột “**Hồ sơ phát sinh**” là tổng số hồ sơ phát sinh trực tiếp và phát sinh trực tuyến. Đối với cột “**Ghi chú**” ghi cụ thể số lượng hồ sơ trực tuyến phát sinh. Đối với các thủ tục không thuộc thẩm quyền hoặc không triển khai thực hiện tại địa phương thì chú thích vào cột “**Ghi chú**”.

1.4. Rà soát số hóa dữ liệu

2. Nhóm phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư định danh và xác thực điện tử phục vụ 05 nhóm tiện ích

2.1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Công tác thông báo số định danh điện tử và tuyên truyền, hướng dẫn người dân tạo tài khoản định danh điện tử của cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh.

- Công tác giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của cấp trên.

2.2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Triển khai ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như: Y tế, bảo hiểm,...

- Kết quả phối hợp với các Ngân hàng về triển khai ứng dụng của chip điện tử gắn trên thẻ CCCD để xác thực thông tin khách hàng, chống giả mạo

2.3. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

- Cấp thẻ Căn cước công dân (CCCD) và định danh điện tử cho công dân trên địa bàn, số lượng chưa thu nhận.

- Công tác triển khai công văn 931/BYT-BHXH, ngày 28/2/2022 của Bộ Y tế: Khẩn trương hoàn thiện các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng, công nghệ, trình độ, năng lực chuyên môn của cán bộ công chức, viên chức,... và các điều kiện cần

thiết khác nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu công dân sử dụng thẻ CCCD dân thay thế cho thẻ Bảo hiểm y tế để phục vụ khám chữa bệnh.

2.4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

- Cấp Thông báo số định danh cá nhân.
- Chuẩn bị các điều kiện phục vụ triển khai hiệu quả việc kết nối, chia sẻ giữa CSDLQG về dân cư với các CSDLQG, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

2.5. Nhóm tiện ích phục vụ chỉ đạo, điều hành

Công tác triển khai thực hiện hệ thống thông tin báo cáo có tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo của UBND huyện, UBND tỉnh.

3. Làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”

- Công tác cập nhật dữ liệu dân cư theo chỉ tiêu được giao, đảm bảo dữ liệu theo nguyên tắc “đúng”, “đủ”, “sạch”, “sống”.

- Cập nhật CMND 9 số
- Điều chỉnh thông tin chủ hộ
- Xóa trùng thông tin công dân
- Bổ sung thông tin cha, mẹ
- Phối hợp ngành y tế làm sạch thông tin tiêm ngừa
- Giải quyết những tồn tại, chậm muộn trong việc đăng ký quản lý cư trú trên phần mềm và trên cổng dịch vụ công
- Kết quả phân loại hồ sơ, tài liệu về nhân khẩu đặc biệt, nhân khẩu vắng mặt khỏi nơi cư trú.

4. Công tác tuyên truyền về công tác triển khai Đề án 06/CP đối với người dân, cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn

5. Kết quả triển khai các mô hình thực hiện Đề án số 06/CP

- “Mô hình đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến”

+ *Nội dung*: Thành lập các Đội tình nguyện có nhiệm vụ hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện các TTHC qua dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận một cửa của UBND cấp xã, tập trung chủ yếu vào 25 dịch vụ công thiết yếu của Đề án 06/CP.

+ *Thành phần*: Huy động các thành viên Tổ công tác Đề án 06 các cấp, các lực lượng thuộc tổ chức chính trị - xã hội tham gia vào Đội tình nguyện,

+ *Yêu cầu*: Đảm bảo thành lập tại 100% đơn vị thị trấn và 80% đơn vị cấp xã; 100% dịch vụ công do ngành Công an chủ trì (11/25 dịch vụ công) sẽ tiếp nhận hoàn toàn trực tuyến (không tiếp nhận trực tiếp), 14/25 dịch vụ công do các ngành chủ trì có tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến đạt 50%.

- Mô hình cấp tài khoản an sinh xã hội

+ *Nội dung*: Cấp tài khoản an sinh xã hội và hỗ trợ chi trả không dùng tiền mặt, đảm bảo nhanh chóng, chính xác, kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, giảm nhân lực tham gia chi trả an sinh xã hội. Xác thực chính xác danh tính công dân được nhận trợ cấp phục vụ thống kê, báo cáo, tổng hợp, phân tích dữ liệu an sinh xã hội được thu thập, qua đó hoạch định các chính sách, tham mưu cho Lãnh đạo Đảng và Nhà nước.

+ *Yêu cầu*: Cập nhật, đồng bộ 100% các đối tượng chính sách lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử; ứng dụng VNeID để phối hợp với các tổ chức tín dụng cấp tài khoản thanh toán, thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI****V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Phụ lục II**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI PHÒNG TƯ PHÁP HUYỆN***(Kèm theo Công văn số /UBND-NC, ngày 14/11/2022 của UBND huyện)***I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH****II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN****1. Kết quả thực hiện dịch vụ công**

STT	Thủ tục hành chính	Hồ sơ phát sinh	Ghi chú
1	Đăng ký khai sinh		
2	Đăng ký khai tử		
3	Đăng ký kết hôn		
Tổng		Hồ sơ	

***Ghi chú:** Số liệu thống kê ở cột “**Hồ sơ phát sinh**” là tổng số hồ sơ phát sinh trực tiếp và phát sinh trực tuyến. Đối với cột “**Ghi chú**” ghi cụ thể số lượng hồ sơ trực tuyến phát sinh.

2. Một số kết quả khác

- Phản ánh tình hình, kết quả triển khai Đề án số 06/CP của Chính phủ theo Kế hoạch số 1637/KH-UBND, ngày 01/4/2022 của UBND huyện.

- Thực hiện các nội dung theo dẫn ngành dọc của Sở Tư pháp tỉnh liên quan đến triển khai thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ như: Bổ sung dữ liệu, số hoá hồ sơ, tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của ngành Tư pháp; chuẩn bị các điều kiện kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu ngành Tư pháp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; số lượng cán bộ, công chức đã tham gia thu nhận hồ sơ CCCD và tích hợp Tài khoản định danh điện tử (thẻ CCCD với Bảo hiểm y tế, Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, mã số thuế,...); số lượng cán bộ, công chức đã tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tải ứng dụng VNeID để kích hoạt Tài khoản định danh điện tử,...

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI****V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Phụ lục III

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN

(Kèm theo Công văn số /UBND-NC, ngày 14/11/2022 của UBND huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện dịch vụ công

STT	Thủ tục hành chính	Hồ sơ phát sinh	Ghi chú
1	Tính hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình		
Tổng		Hồ sơ	

***Ghi chú:** Số liệu thống kê ở cột “**Hồ sơ phát sinh**” là tổng số hồ sơ phát sinh trực tiếp và phát sinh trực tuyến. Đối với cột “**Ghi chú**” ghi cụ thể số lượng hồ sơ trực tuyến phát sinh.

2. Kết quả thực hiện các mô hình triển khai Đề án số 06/CP

Mô hình sử dụng thẻ CCCD thay thẻ Bảo hiểm y tế và thông báo lưu trú qua dịch vụ công trực tuyến tại các cơ sở khám, chữa bệnh

+ **Nội dung:** Triển khai việc khám, chữa bệnh bằng thẻ CCCD thay thẻ thẻ bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Thực hiện việc thông báo lưu trú theo quy định của Luật Cư trú đối với bệnh nhân, người nuôi bệnh tại các cơ sở khám, chữa bệnh qua dịch vụ công trực tuyến hoặc qua phần mềm thông báo lưu trú ASM do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an phát triển.

+ **Yêu cầu:** Bảo đảm 100% các cơ sở khám, chữa bệnh đủ điều kiện (có phần mềm kết nối, máy đọc Qrcode) thực hiện hoạt động khám, chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD thay thẻ thẻ bảo hiểm y tế và 100% các cơ sở khám, chữa bệnh phải thực hiện thông báo lưu trú.

3. Một số kết quả khác

- Phản ánh tình hình, kết quả triển khai Đề án số 06/CP của Chính phủ theo Kế hoạch số 1637/KH-UBND, ngày 01/4/2022 của UBND huyện.

- Thực hiện các nội dung theo dẫn ngành dọc của Bảo hiểm xã hội tỉnh liên quan đến triển khai thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ như: Bổ sung dữ liệu, số hoá hồ sơ, tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan Bảo hiểm xã hội; chuẩn bị các điều kiện kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu Bảo hiểm xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; số lượng cán bộ, công chức đã tham gia thu nhận hồ

sơ CCCD và tích hợp Tài khoản định danh điện tử (CCCD với Thẻ bảo hiểm y tế, Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, bảo hiểm xã hội, mã số thuế,...); số lượng cán bộ, công chức đã tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tải ứng dụng VNeID để kích hoạt Tài khoản định danh điện tử,...

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phụ lục IV

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI CHI CỤC THUẾ KHU VỰC IV

(Kèm theo Công văn số /UBND-NC, ngày 14/8/2022 của UBND huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện dịch vụ công

STT	Thủ tục hành chính	Hồ sơ phát sinh	Ghi chú
1	Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân		
Tổng		Hồ sơ	

***Ghi chú:** Số liệu thống kê ở cột “**Hồ sơ phát sinh**” là tổng số hồ sơ phát sinh trực tiếp và phát sinh trực tuyến. Đối với cột “**Ghi chú**” ghi cụ thể số lượng hồ sơ trực tuyến phát sinh.

2. Một số kết quả khác

- Phản ánh tình hình, kết quả triển khai Đề án số 06/CP của Chính phủ theo Kế hoạch số 1637/KH-UBND, ngày 01/4/2022 của UBND huyện.

- Thực hiện các nội dung theo dẫn ngành dọc của Cục thuế tỉnh liên quan đến triển khai thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ như:

+ Phân đầu kết nối, khai thác dịch vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế, giúp 100% người nộp thuế không phải khai báo lại các thông tin thay đổi đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Bổ sung dữ liệu, số hoá hồ sơ, tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Chi Cục thuế khu vực; chuẩn bị các điều kiện kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu Cục thuế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; số lượng cán bộ, công chức đã tham gia thu nhận hồ sơ CCCD và tích hợp Tài khoản định danh điện tử (CCCD với Thẻ bảo hiểm y tế, Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, bảo hiểm xã hội, mã số thuế,...); số lượng cán bộ, công chức đã tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tải ứng dụng VNeID để kích hoạt Tài khoản định danh điện tử,...

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phụ lục V
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI
PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HUYỆN

(Kèm theo Công văn số /UBND-NC, ngày 14/11/2022 của UBND huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện dịch vụ công

STT	Thủ tục hành chính	Hồ sơ phát sinh	Ghi chú
1	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).		
Tổng		Hồ sơ	

***Ghi chú:** Số liệu thống kê ở cột “**Hồ sơ phát sinh**” là tổng số hồ sơ phát sinh trực tiếp và phát sinh trực tuyến. Đối với cột “**Ghi chú**” ghi cụ thể số lượng hồ sơ trực tuyến phát sinh.

2. Một số kết quả khác

- Phản ánh tình hình, kết quả triển khai Đề án số 06/CP của Chính phủ theo Kế hoạch số 1637/KH-UBND, ngày 01/4/2022 của UBND huyện.

- Thực hiện các nội dung theo dẫn ngành dọc của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh liên quan đến triển khai thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ như: Bổ sung dữ liệu, số hoá hồ sơ, tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan Tài nguyên và Môi trường; chuẩn bị các điều kiện kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu Tài nguyên và Môi trường với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; số lượng cán bộ, công chức đã tham gia thu nhận hồ sơ CCCD và tích hợp Tài khoản định danh điện tử (CCCD với Thẻ bảo hiểm y tế, Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, bảo hiểm xã hội, mã số thuế,...); số lượng cán bộ, công chức đã tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tải ứng dụng VNeID để kích hoạt Tài khoản định danh điện tử,...

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phụ lục VI

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI
CÁC TRƯỜNG THPT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**

(Kèm theo Công văn số /UBND-NC, ngày 14/11/2022 của UBND huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện dịch vụ công

STT	Thủ tục hành chính	Hồ sơ phát sinh	Ghi chú
1	Đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển Đại học, Cao đẳng		
Tổng		Hồ sơ	

***Ghi chú:** Số liệu thống kê ở cột “**Hồ sơ phát sinh**” là tổng số hồ sơ phát sinh trực tiếp và phát sinh trực tuyến. Đối với cột “**Ghi chú**” ghi cụ thể số lượng hồ sơ trực tuyến phát sinh.

2. Một số kết quả khác

- Phản ánh tình hình, kết quả triển khai Đề án số 06/CP của Chính phủ theo Kế hoạch số 1637/KH-UBND, ngày 01/4/2022 của UBND huyện.

- Thực hiện các nội dung theo dẫn ngành dọc của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh liên quan đến triển khai thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ như: Bổ sung dữ liệu, số hoá hồ sơ, tài liệu của đơn vị, ngành Giáo dục; chuẩn bị các điều kiện kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; số lượng cán bộ, viên chức đã tham gia thu nhận hồ sơ CCCD và tích hợp Tài khoản định danh điện tử (CCCD với Thẻ bảo hiểm y tế, Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, bảo hiểm xã hội, mã số thuế,...); số lượng cán bộ, viên chức đã tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tải ứng dụng VNeID để kích hoạt Tài khoản định danh điện tử,...

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phụ lục VII
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI
PHÒNG LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI HUYỆN
(Kèm theo Công văn số /UBND-NC, ngày 14/11/2022 của UBND huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện dịch vụ công

STT	Thủ tục hành chính	Hồ sơ phát sinh	Ghi chú
1	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp		
Tổng		Hồ sơ	

***Ghi chú:** Số liệu thống kê ở cột “**Hồ sơ phát sinh**” là tổng số hồ sơ phát sinh trực tiếp và phát sinh trực tuyến. Đối với cột “**Ghi chú**” ghi cụ thể số lượng hồ sơ trực tuyến phát sinh.

2. Kết quả thực hiện các mô hình triển khai Đề án số 06/CP

Mô hình cấp tài khoản an sinh xã hội

+ **Nội dung:** Cấp tài khoản an sinh xã hội và hỗ trợ chi trả không dùng tiền mặt, đảm bảo nhanh chóng, chính xác, kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, giảm nhân lực tham gia chi trả an sinh xã hội. Xác thực chính xác danh tính công dân được nhận trợ cấp phục vụ thống kê, báo cáo, tổng hợp, phân tích dữ liệu an sinh xã hội được thu thập, qua đó hoạch định các chính sách, tham mưu cho Lãnh đạo Đảng và Nhà nước.

+ **Yêu cầu:** Cập nhật, đồng bộ 100% các đối tượng chính sách lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử; ứng dụng VNeID để phối hợp với các tổ chức tín dụng cấp tài khoản thanh toán, thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt.

3. Một số kết quả khác

- Phản ánh tình hình, kết quả triển khai Đề án số 06/CP của Chính phủ theo Kế hoạch số 1637/KH-UBND, ngày 01/4/2022 của UBND huyện.

- Thực hiện các nội dung theo dẫn ngành dọc của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh liên quan đến triển khai thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ như: Bổ sung dữ liệu, số hoá hồ sơ, tài liệu của đơn vị; chuẩn bị các điều kiện kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu ngành Lao động, Thương binh và Xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; số lượng cán bộ, công chức đã tham gia thu nhận hồ sơ CCCD

và tích hợp Tài khoản định danh điện tử (CCCD với Thẻ bảo hiểm y tế, Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, bảo hiểm xã hội, mã số thuế,...); số lượng cán bộ, công chức đã tạo tài khoản trên Công dịch vụ công quốc gia, tải ứng dụng VNeID để kích hoạt Tài khoản định danh điện tử,...

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phụ lục VIII
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO SỐ LIỆU ĐỐI VỚI
PHÒNG KINH TẾ - HẠ TẦNG HUYỆN

(Kèm theo Công văn số /UBND-NC, ngày 14/11/2022 của UBND huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử trên thẻ Căn cước công dân đối với các lĩnh vực tài chính, hoạt động ngân hàng và một số lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội khác.

2. Kết quả triển khai tích hợp, phát triển các ứng dụng trên nền tảng hệ thống định danh và xác thực điện tử với các ứng dụng cốt lõi như: Ví điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, chứng khoán, điện, nước... lên ứng dụng VNEID, mã QR của thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử.

3. Kết quả triển khai ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như: Ngân hàng, thanh toán điện tử,...

4. Kết quả kết nối, khai thác các dịch vụ công, dịch vụ thương mại phục vụ tiện ích số của công dân trên ứng dụng VNEID: Thương mại điện tử, thanh toán điện tử và các dịch vụ khác.

5. Một số kết quả khác

- Phản ánh tình hình, kết quả triển khai Đề án số 06/CP của Chính phủ theo Kế hoạch số 1637/KH-UBND, ngày 01/4/2022 của UBND huyện.

- Thực hiện các nội dung theo dẫn ngành dọc của cấp trên liên quan đến triển khai thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ như: Bổ sung dữ liệu, số hoá hồ sơ, tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của đơn vị; chuẩn bị các điều kiện kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu của ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; số lượng cán bộ, công chức đã tham gia thu nhận hồ sơ CCCD và tích hợp Tài khoản định danh điện tử (CCCD với Thẻ bảo hiểm y tế, Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, bảo hiểm xã hội, mã số thuế,...); số lượng cán bộ, công chức đã tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tải ứng dụng VNeID để kích hoạt Tài khoản định danh điện tử,...

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phụ lục IX**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN**

(Kèm theo Công văn số /UBND-NC, ngày 14/11/2022 của UBND huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

1. Phối hợp triển khai thực hiện dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng,... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân, để phục vụ triển khai thực hiện tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

2. Một số kết quả khác

- Phản ánh tình hình, kết quả triển khai Đề án số 06/CP của Chính phủ theo Kế hoạch số 1637/KH-UBND, ngày 01/4/2022 của UBND huyện.

- Thực hiện các nội dung theo dẫn ngành dọc của cấp trên liên quan đến triển khai thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ như: Bổ sung dữ liệu, số hoá hồ sơ, tài liệu của đơn vị; chuẩn bị các điều kiện kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu của ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; số lượng cán bộ, công chức đã tham gia thu nhận hồ sơ CCCD và tích hợp Tài khoản định danh điện tử (CCCD với Thẻ bảo hiểm y tế, Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, bảo hiểm xã hội, mã số thuế,...); số lượng cán bộ, công chức đã tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tải ứng dụng VNeID để kích hoạt Tài khoản định danh điện tử,...

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI****V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Phụ lục X**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI PHÒNG Y TẾ HUYỆN**

(Kèm theo Công văn số /UBND-NC, ngày 14/11/2022 của UBND huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Bảo đảm từng bước thay thế các giấy tờ cá nhân trên cơ sở tích hợp, xác thực các thông tin, giấy tờ cá nhân vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đề chỉ cần sử dụng thẻ Căn cước công dân, ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNEID), trong đó, tập trung thực hiện ngay đối với một số giấy tờ như: Bảo hiểm y tế, bằng lái xe, giấy phép lái xe, mã số chứng chỉ hoặc giấy phép hành nghề, tiêm chủng, y tế, giáo dục, thẻ cán bộ, công chức, viên chức...

2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội: Triển khai ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như: Y tế, ứng cứu khẩn cấp,...

3. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số

Xác thực 100% các thông tin thiết yếu, quan trọng trên ứng dụng VNEID hoặc qua thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử như: Thông tin tiêm chủng, xét nghiệm,... từng bước thay thế các giấy tờ của công dân trong một số các giao dịch theo quy định pháp luật.

4. Kết quả thực hiện các mô hình triển khai Đề án số 06/CP

Mô hình sử dụng thẻ CCCD thay thế Bảo hiểm y tế và thông báo lưu trú qua dịch vụ công trực tuyến tại các cơ sở khám, chữa bệnh

+ *Nội dung:* Triển khai việc khám, chữa bệnh bằng thẻ CCCD thay thế thẻ bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Thực hiện việc thông báo lưu trú theo quy định của Luật Cư trú đối với bệnh nhân, người nuôi bệnh tại các cơ sở khám, chữa bệnh qua dịch vụ công trực tuyến hoặc qua phần mềm thông báo lưu trú ASM do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an phát triển.

+ *Yêu cầu:* Bảo đảm 100% các cơ sở khám, chữa bệnh đủ điều kiện (có phần mềm kết nối, máy đọc Qrcode) thực hiện hoạt động khám, chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ bảo hiểm y tế và 100% các cơ sở khám, chữa bệnh phải thực hiện thông báo lưu trú.

5. Một số kết quả khác

- Phản ánh tình hình, kết quả triển khai Đề án số 06/CP của Chính phủ theo Kế hoạch số 1637/KH-UBND, ngày 01/4/2022 của UBND huyện.

- Thực hiện các nội dung theo dẫn ngành dọc của cấp trên liên quan đến triển khai thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ như: Bổ sung dữ liệu, số hoá hồ sơ, tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của đơn vị; chuẩn bị các điều kiện kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu của ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; số lượng cán bộ, công chức đã tham gia thu nhận hồ sơ CCCD và tích hợp Tài khoản định danh điện tử (CCCD với Thẻ bảo hiểm y tế, Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, bảo hiểm xã hội, mã số thuế,...); số lượng cán bộ, công chức đã tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tải ứng dụng VNeID để kích hoạt Tài khoản định danh điện tử,...

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phụ lục XI**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI PHÒNG VĂN HÓA - THÔNG TIN,
TRUNG TÂM VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ TRUYỀN THANH HUYỆN**

(Kèm theo Công văn số /UBND-NC, ngày 14/11/2022 của UBND huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

1. Kết quả phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền triển khai Đề án số 06/CP của Chính phủ đối với người dân, cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn

2. Kết quả thực hiện các mô hình triển khai Đề án số 06/CP

Mô hình đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến

- *Nội dung*: Thành lập các Đội tình nguyện có nhiệm vụ hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện các TTHC qua dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận một cửa của UBND cấp xã, tập trung chủ yếu vào 25 dịch vụ công thiết yếu của Đề án 06/CP.

- *Thành phần*: Huy động các thành viên Tổ công tác Đề án 06 các cấp, các lực lượng thuộc tổ chức chính trị - xã hội tham gia vào Đội tình nguyện.

- *Yêu cầu*: Đảm bảo thành lập tại 100% đơn vị thị trấn và 80% đơn vị cấp xã; 100% dịch vụ công do ngành Công an chủ trì (11/25 dịch vụ công) sẽ tiếp nhận hoàn toàn trực tuyến (không tiếp nhận trực tiếp), 14/25 dịch vụ công do các ngành chủ trì có tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến đạt 50%.

3. Một số kết quả khác

- Phản ánh tình hình, kết quả triển khai Đề án số 06/CP của Chính phủ theo Kế hoạch số 1637/KH-UBND, ngày 01/4/2022 của UBND huyện.

- Thực hiện các nội dung theo dẫn ngành dọc của cấp trên liên quan đến triển khai thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ như: Bổ sung dữ liệu, số hoá hồ sơ, tài liệu của đơn vị; chuẩn bị các điều kiện kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu của ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; số lượng cán bộ, công chức đã tham gia thu nhận hồ sơ CCCD và tích hợp Tài khoản định danh điện tử (CCCD với Thẻ bảo hiểm y tế, Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, bảo hiểm xã hội, mã số thuế,...); số lượng cán bộ, công chức đã tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tải ứng dụng VNeID để kích hoạt Tài khoản định danh điện tử,...

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI****V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Phụ lục XII**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO PHÒNG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO HUYỆN**

(Kèm theo Công văn số /UBND-NC, ngày 14/11/2022 của UBND huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

1. Phản ánh tình hình, kết quả triển khai Đề án số 06/CP của Chính phủ theo Kế hoạch số 1637/KH-UBND, ngày 01/4/2022 của UBND huyện.

2. Thực hiện các nội dung theo dẫn ngành dọc của cấp trên liên quan đến triển khai thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ như: Bổ sung dữ liệu, số hoá hồ sơ, tài liệu của đơn vị; chuẩn bị các điều kiện kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu của ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; số lượng cán bộ, công chức đã tham gia thu nhận hồ sơ CCCD và tích hợp Tài khoản định danh điện tử (CCCD với Thẻ bảo hiểm y tế, Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, bảo hiểm xã hội, mã số thuế,...); số lượng cán bộ, công chức đã tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tải ứng dụng VNeID để kích hoạt Tài khoản định danh điện tử,...

3. Kết quả thực hiện các mô hình triển khai Đề án số 06/CP

Mô hình cấp chữ ký số, phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục

- *Nội dung*: Thực hiện giải pháp không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện, phục vụ cha, mẹ, học sinh và nhà trường trong quá trình thu, nộp các khoản phí trong năm học. Cung cấp chữ ký số miễn phí cho giáo viên, công chức trên địa bàn để mở tài khoản chữ ký số trên ứng dụng VNeID để giao dịch trên môi trường điện tử.

- *Tiện ích*: Phục vụ cha, mẹ, học sinh và nhà trường trong quá trình thu, nộp các khoản phí trong năm học bảo đảm nhanh chóng, thuận tiện, minh bạch.

4. Một số kết quả liên quan khác

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI****V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Phụ lục XIII**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CÔNG AN HUYỆN***(Kèm theo Công văn số /UBND-NC, ngày 14/11/2022 của UBND huyện)***I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH****II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN****1. Kết quả triển khai các dịch vụ công của lực lượng Công an**

STT	Thủ tục hành chính	Hồ sơ phát sinh	Ghi chú
1	Đăng ký thường trú		
2	Đăng ký tạm trú		
3	Khai báo tạm vắng		
4	Thông báo lưu trú		
5	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy		
Tổng		hồ sơ	

***Ghi chú:** Số liệu thống kê ở cột “**Hồ sơ phát sinh**” là tổng số hồ sơ phát sinh trực tiếp và phát sinh trực tuyến. Đối với cột “**Ghi chú**” ghi cụ thể số lượng hồ sơ trực tuyến phát sinh.

2. Rà soát số hóa dữ liệu**3. Nhóm phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư định danh và xác thực điện tử phục vụ 05 nhóm tiện ích****3.1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

- Công tác thông báo số định danh điện tử và tuyên truyền, hướng dẫn người dân tạo tài khoản định danh điện tử của cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh.

- Công tác giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của cấp trên.

3.2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Triển khai ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như: Y tế, bảo hiểm,...

- Kết quả phối hợp với các Ngân hàng về triển khai ứng dụng của chip điện tử gắn trên thẻ CCCD để xác thực thông tin khách hàng, chống giả mạo

3.3. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

- Cấp thẻ Căn cước công dân (CCCD) và định danh điện tử cho công dân trên địa bàn, số lượng chưa thu nhận.

- Công tác chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu công dân sử dụng thẻ CCCD dần thay thế cho thẻ Bảo hiểm y tế để phục vụ khám chữa bệnh.

3.4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

- Cấp Thông báo số định danh cá nhân.

- Chuẩn bị các điều kiện phục vụ triển khai hiệu quả việc kết nối, chia sẻ giữa CSDLQG về dân cư với các CSDLQG, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

3.5. Nhóm tiện ích phục vụ chỉ đạo, điều hành

Công tác triển khai thực hiện hệ thống thông tin báo cáo có tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo của UBND huyện, UBND tỉnh.

4. Làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”

- Công tác cập nhật dữ liệu dân cư theo chỉ tiêu được giao, đảm bảo dữ liệu theo nguyên tắc “đúng”, “đủ”, “sạch”, “sống”.

- Cập nhật CMND 9 số

- Điều chỉnh thông tin chủ hộ

- Xóa trùng thông tin công dân

- Bổ sung thông tin cha, mẹ

- Phối hợp ngành y tế làm sạch thông tin tiêm ngừa

- Giải quyết những tồn tại, chậm muộn trong việc đăng ký quản lý cư trú trên phần mềm và trên cổng dịch vụ công

- Kết quả phân loại hồ sơ, tài liệu về nhân khẩu đặc biệt, nhân khẩu vắng mặt khỏi nơi cư trú.

5. Công tác tuyên truyền về công tác triển khai Đề án 06/CP đối với người dân, cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn

6. Kết quả triển khai các mô hình thực hiện Đề án số 06/CP

Mô hình tiếp nhận thông báo lưu trú

Nội dung, yêu cầu: Thực hiện các giải pháp đồng bộ bảo đảm 100% các nhà trọ, nhà nghỉ, khách sạn, “homestay”, cơ sở cho thuê lưu trú khác,... phải thực hiện thông báo lưu trú qua một trong 03 tiện ích: ⁽¹⁾ Dịch vụ công trực tuyến; ⁽²⁾ Phần mềm thông báo lưu trú ASM do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an phát triển; ⁽³⁾ Ứng dụng VNeID trên thiết bị di động.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phụ lục XIV**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI CÁC PHÒNG, NGÀNH
HUYỆN LIÊN QUAN TRONG TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN SỐ 06/CP**

(Kèm theo Công văn số /UBND-NC, ngày 14/11/2022 của UBND huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

- Phản ánh tình hình, kết quả triển khai Đề án số 06/CP của Chính phủ theo Kế hoạch số 1637/KH-UBND, ngày 01/4/2022 của UBND huyện.

- Thực hiện các nội dung theo dẫn ngành dọc của cấp trên liên quan đến triển khai thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ như: Bổ sung dữ liệu, số hoá hồ sơ, tài liệu của đơn vị; chuẩn bị các điều kiện kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu của ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; số lượng cán bộ, công chức đã tham gia thu nhận hồ sơ CCCD và tích hợp Tài khoản định danh điện tử (CCCD với Thẻ bảo hiểm y tế, Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, bảo hiểm xã hội, mã số thuế,...); số lượng cán bộ, công chức đã tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tải ứng dụng VNeID để kích hoạt Tài khoản định danh điện tử,...

- Công tác đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí,... phục vụ triển khai Đề án số 06/CP theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Một số kết quả liên quan khác.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI****V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**